

Số: 236 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Cho ý kiến về Chương trình phát triển đô thị các địa phương
(thành phố: Cẩm Phả, Móng Cái, Uông Bí), tỉnh Quảng Ninh
đến năm 2030, định hướng đến năm 2040**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV – KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số: 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 về phân loại đô thị; số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016; số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13; số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; số 50/2024/UBTVQH15 ngày 22 tháng 8 năm 2024 quy định một số nội dung liên quan đến việc đảm bảo yêu cầu phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 về quản lý đầu tư phát triển đô thị; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 891/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2024 phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 241/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2021 phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030; số 80/QĐ-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 368/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2021 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến năm 2040;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về Chương trình phát triển đô thị;

Xét Tờ trình số 3067/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 163/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.


QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất chủ trương về Chương trình phát triển đô thị các địa phương (thành phố: Cẩm Phả, Móng Cái, Uông Bí) đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.


Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, quyết định phê duyệt và triển khai Chương trình phát triển đô thị các địa phương (thành phố Cẩm Phả, Uông Bí, Móng Cái) đến năm 2030, định hướng đến năm 2040 bảo đảm đúng quy hoạch chung xây dựng thành phố và các quy định pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 05 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. / 

Nơi nhận: 

- UBND Quốc hội; Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ10. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vi Ngọc Bích